TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ- TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **53** /2023/HS-ST

Ngày: 16/6/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Dung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Xuân Thuật**

Ông **Lê Văn Hoan**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Quyển**, Thư ký Tòa án nhân dân huyên Ba Vì, thành phố Hà Nội

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:* Bà **Lê Thị Hạnh**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 6 năm 2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số: 44/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 6 năm 2023, đối với:

+ Bị cáo: **Bùi Văn Q**, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Khu 4, thị trấn HH, huyện TN, tỉnh Phú Thọ. Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông: Bùi Văn Q1, sinh năm 1967; Con bà: Trần Thị X, sinh năm 1969; Vợ: Hà Thị T, sinh năm 1993, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

+ Người bị hại:

- Chị Phùng Thị L, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn VL 3, xã VL, huyện BV, TP. Hà Nội

(Chị L vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn Q bị mắc bệnh Suy tim/Hở van 3 lá bẩm sinh *(theo kết luận khám bệnh của Trung tâm y tế huyện Tam Nông - Phú Thọ)*. Q đã từng đăng ký vay tiền online trên mạng xã hội và bị lừa mất tiền nên biết được cách thức, từ ngữ thường dùng của các đối tượng cho vay tiền trên mạng xã hội hay dùng tạo lòng tin để lừa lấy tiền của những người có nhu cầu vay tiền. Ngày 02 tháng 10 năm 2022, do cần tiền mua thuốc điều trị bệnh suy tim, Q sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu *Vsmart, kiểu dáng Joy 3, màu xanh, có số Imel 1: 351726110451387, số Imel 2: 351726110451395, lắp sim mạng Viettel số 0962.245.305* của mình để thực hiện việc tạo tài khoản Facebook có tên hiển thị *"Vay vốn ngan hàng"*. Sau đó, Q tìm kiếm các trang cho vay tiền online trên mạng xã hội Facebook và đăng nhập vào trang *"Vay tiền online siêu nhanh"*. Tại đây, Q phát hiện một tài khoản *(Q không nhớ tên tài khoản)* có ảnh đại diện là một nhân viên nữ, mặc đồng phục, đứng chụp ảnh cạnh biểu tượng ngân hàng MB. Q đã lưu ảnh này về máy để chỉnh sửa và lấy làm ảnh đại diện cho tài khoản Facebook *"Vay vốn ngân hang"* của mình mục đích để tạo lòng tin, lừa những người có nhu cầu vay tiền. Sau khi lập tài khoản *"Vay vốn ngan hàng"*, Q kết bạn với rất nhiều người. Đến ngày 03/10/2022, tài khoản Facebook tên hiển thị *"Thien Ly"* là tài khoản của chị Phùng Thị L nhắn tin vào tài khoản*"Vay vốn ngan hàng"* của Q với nội dung: *"Chị đang nợ sấu bên FE có vay được không em, chị muốn vay số tiền 20.000.000đ"*. Q nhắn tin hỏi lại chị L: *"Bạn đang làm công việc gì, hàng tháng thu nhập được bao nhiêu?"*. Chị L nhắn lại: *"Đang ở nhà chăn nuôi, thu nhập hàng tháng khoảng 8-9 triệu đồng"*. Q tếp tục nhắn tin bảo chị L: *"Chụp hai mặt chứng minh nhân dân của chị L để kiểm tra"*. Chị L đã chụp ảnh hai mặt căn cước công mang tên là Phùng Thị L của mình gửi cho Q. Sau đó, Q bảo chị L chờ để Q kiểm tra, rồi sẽ báo lại. Khoảng 10 phút sau, Q nhắn tin lại cho chị L nói chị L được hỗ trợ vay số tiền 20.000.000đ. Nếu muốn được vay số tiền này, chị L phải đóng cho bên Q số tiền 500.000đ để làm hồ sơ. Chị L đồng ý và bảo Q gửi số tài khoản để chị L chuyển tiền. Q đã gửi cho chị L số tài khoản của Q là "2714205170796" tại ngân hàng Agribank. Thấy chị L dễ dàng đồng ý chuyển tiền cho, Q lấy L do là chị L đang bị nợ xấu nên chị L phải chuyển cho Q số tiền 2.000.000đ thì mới được giải ngân. Chị L nhắn là không có đủ tiền trong tài khoản. Q đã hướng dẫn chị L có thể ra bưu điện hoặc cửa hàng điện máy xanh nhờ chuyển tiền vào số tài khoản của Q. Sau đó, chị L đã chuyển số tiền 700.000đ từ tài khoản số "0011.0000.2153.49" tại ngân hàng BIDV của chị L vào tài khoản số "2714205170796" tại ngân hàng Agribank của Q và nhắn tin cho Q với nội dung "*Chị không có tiền, phải đi vay mới có được 700.000đ và nhờ Q làm thủ tục giải ngân cho chị L"*. Q không đồng ý và tiếp tục yêu cầu chị L phải chuyển đủ 2.000.000đ thì Q mới làm thủ tục giải ngân. Chị L chuyển tiếp số tiền

800.000đ từ tài khoản trên của mình vào tài khoản của Q. Lúc này, Q vẫn không đồng ý và bảo chị L phải chuyển đủ số tiền 2.000.000đ thì mới giải ngân cho chị L. Đến ngày 04/10/2022, chị L nhắn tin cho Q bảo gửi chứng minh nhân dân của Q cho chị L để làm tin. Sợ gửi CMND của mình sẽ bị phát hiện, Q vào nhóm *"Vay tiền online siêu nhanh"* trên Facebook (*nơi có đăng nhiều chứng minh nhân dân của những người vay tiền online không trả*) để tìm kiếm, lấy ảnh chứng minh nhân dân của người khác gửi cho chị L. Q đã chọn một ảnh chứng minh nhân dân số: *145064321 mang tên Nguyễn Bảo N(SN: 07/9/1983), địa chỉ: BM - KC - Hưng Yên* lưu về máy, chỉnh sửa lại ảnh và gửi cho chị L. Sau khi nhận được ảnh CMND, chị L sử dụng dịch vụ chuyển tiền của bưu điện huyện Ba Vì - Hà Nội chuyển nốt số tiền 500.000đ cho Q. Sau đó, chị L nhắn tin báo cho Q biết đã chuyển đủ số tiền 2.000.000đ và bảo Q giải ngân cho chị L vay tiền. Q nhắn bảo chị L đợi 5 phút nữa, bên Q đang vào hoàn thành hồ sơ *(Q nói với chị L như vậy chỉ để kéo dài thời gian, chứ Q không làm hồ sơ gì cả)*. Khoảng 5 phút sau, chị L tiếp tục nhắn cho Q hỏi sao vẫn chưa nhận được tiền. Q nhắn lại cho chị L là bên Q sẽ chuyển tiền về bưu điện Quảng Oai cho chị L và nhắn cho chị L một mã số giả gồm nhiều con số *(hiện Q không nhớ rõ cụ thể từng con số gửi cho chị L)*. Q bảo chị L đi ra bưu điện Quảng Oai lấy tiền. Một lúc sau, chị L đi ra bưu điện và nhắn tin cho Q bảo chị L đã ra đến bưu điện. Q bảo chị L chờ sẽ có nhân viên bưu điện gọi vào lấy tiền. Khoảng 10 phút sau, không thấy ai gọi vào lấy tiền, chị L tiếp tục nhắn tin cho Q để hỏi. Q tiếp tục nói dối, bảo chị L chờ thêm lúc nữa. Một lúc sau, chị L gọi điện qua Messager cho Q nhưng Q không nghe. Q tiếp tục nhắn tin cho chị L và nói lừa chị L là hệ thống bên Q đang bị lỗi. Chị L phải chờ một lúc nữa. Nếu chị L muốn giải ngân tiền ngay thì phải nộp tiếp cho Q số tiền 5.000.000đ nữa. Chị L không đồng ý và liên tục nhắn tin cho Q đòi số tiền 2.000.000đ đã chuyển cho Q. Lúc này, Q đã chặn tài khoản của chị L khiến chị L không liên lạc được với Q nữa. Biết đã bị lừa đảo, chị L đã có đơn trình báo gửi cơ quan CSĐT - CA huyện Ba Vì.

Tại Cơ quan CSĐT, Bùi Văn Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bản thân như đã nêu trên và giao nộp:

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vsmart, kiểu dáng Joy 3, màu xanh, có số Imel 1: 351726110451387, số Imel 2: 351726110451395, lắp sim mạng Viettel số 0962.245.305.

- 01 (một) thẻ ATM có mã số 9704053068835213, được đăng ký bởi số tài khoản 2714205170796, chủ tài khoản Bùi Văn Q, thời gian phát hành 02/2022, thời gian hết hạn 02/2028 thuộc ngân hàng Agribank.

Ngày 07/11/2022, Cơ quan CSĐT đã ra Công văn số 784/CSĐT, ngày 12/12/2022 ra Công văn số 893/CSĐT yêu cầu Ngân hàng Agribank phối hợp cung cấp thông tin về tài khoản ngân hàng số 2714205170796/Bui Van Quyen thuộc ngân hàng Agribank. Ngày 29/12/2022, Ngân hàng Agribank chi nhánh TN - Phú Thọ ra Công văn số: 14/NHNo.TN-KTNQ.m, ngày 29/12/2022 phúc đáp Công văn số 893/CSĐT, ngày 12/12/2022 của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ba Vì kèm theo sao kê chi tiết các giao dịch từ ngày 03/10/2022 đến ngày 06/10/2022 của tài khoản 2714205170796/Bui Van Quyen. Kết quả xác định:

+ Tài khoản số 2714205170796 do anh Bùi Văn Q (SN: 09/12/1992; Số CMND: 132273582 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 31/7/2012; Địa chỉ: Khu 4 - Thị trấn HH - TN - Phú Thọ) đứng tên, đăng ký, mở tài khoản.

+ Ngày 03/10/2022, Tài khoản ngân hàng Agribank số 2714205170796/Bui Van Q nhận được số tiền 1.500.000đ từ số tài khoản: 0011.0000.2153.49 chủ tài khoản Phùng Thị L thuộc ngân hàng BIDV chuyển tiền đến.

+ Ngày 04/10/2022, Tài khoản ngân hàng Agribank số 2714205170796/Bui Van Quyen nhận được số tiền 500.000đ do chị L chuyển đến qua dịch vụ chuyển tiền của bưu điện huyện Ba Vì - Hà Nội.

- Ngày 28/12/2022, Cơ quan CSĐT tiến hành làm việc với Bưu điện huyện Ba Vì - Hà Nội, kết quả xác định: Ngày 04/10/2022, chị Phùng Thị L chuyển số tiền 500.000đ vào tài khoản ngân hàng Agribank số 2714205170796/Bui Van Q.

- Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 37/CSĐT, ngày 10/01/2023 để trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định kỹ thuật số điện tử: *Khôi phục, trích xuất dữ liệu tin nhắn qua ứng dụng Messager giữa tài khoản Facebook "Vay Vốn Ngan Hàng" của Bùi Văn Q và tài khoản "Thien Ly" của chị Phùng Thị L; Hình ảnh đại diện của tài khoản Facebook "Vay Vốn Ngan Hàng" và hình ảnh CMND mang tên Nguyễn Bảo N(SN: 07/9/1983, CMND số 145064321, địa chỉ: BM - K C - Hưng Yên) được lưu trữ trong điện thoại (của Bùi Văn Q) gửi giám định.*

Tại bản Kết luận giám định số: 291/KL - KTHS ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an. Kết luận:

Trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, kiểu dáng Joy 3, màu xanh, có số Imel 1: 351726110451387, số Imel 2: 351726110451395, lắp sim mạng Viettel số 0962.245.305 (điện thoại đã qua sử dụng) gửi giám định.Tìm thấy:

+ 01 tin nhắn giữa tài khoản Facebook mang tên "Vay Vốn Ngan Hàng" và

tài khoản mang tên "Thien Ly" qua ứng dụng Messenger với nội dung: ***"Vâng, chị gửi lại tiền phí 2tr, cho em luôn đi nhé"***

+ 01 hình ảnh đại diện của tài khoản Facebook mang tên "Vay Vốn Ngan Hàng"; 01 hình ảnh CMND mang tên Nguyễn Bảo N(SN: 07/9/1983, CMND số 145064321, địa chỉ: BM - K C - Hưng Yên). Chi tiết thể hiện trong phụ lục kèm theo Kết luận giám định 291/KL - KTHS, ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an. Lưu trữ trong máy điện thoại di động mẫu gửi giám định (nêu trên).

+ Không tìm thấy các dữ liệu lưu trữ trong thẻ SIM.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vsmart, kiểu dáng Joy 3, màu xanh, có số Imel 1: 351726110451387, số Imel 2: 351726110451395, lắp sim mạng Viettel số 0962.245.305.

- 01 (một) thẻ ATM có mã số 9704053068835213, được đăng ký bởi số tài khoản 2714205170796, chủ tài khoản Bùi Văn Q.

*** Về dân sự:** Chị Phùng Thị L yêu cầu bị cáo Bùi Văn Q phải bồi thường số tiền 2.000.000đ bị Q chiếm đoạt.

* Bản cáo trạng số: 44/CT-VKSBV ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Bùi Văn Q về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát Ba Vì đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà giữ quyền công tố phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

*Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18tháng.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về dân sự: Buộc bị cáo phải trả cho chị Phùng Thị L số tiền 2.000.000đ là số tiền bị cáo đã chiếm đoạt của chị L.

Về xử L vật chứng: - *Tịch thu phát mại sung công quỹ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vsmart, kiểu dáng Joy 3, màu xanh, có số Imel 1: 351726110451387, số Imel 2: 351726110451395, lắp sim mạng Viettel số 0962.245.305.*

- Trả lại 01 (một) thẻ ATM có mã số 9704053068835213, được đăng ký bởi số tài khoản 2714205170796, chủ tài khoản Bùi Văn Q.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định: Ngày 03 và 04/10/2022, thông qua tài khoản facebook Bùi Văn Q đã có hành vi gian dối giả làm nhân viên ngân hàng để làm hồ sơ "*vay vốn ngân hàng*" cho chị Phùng Thị L vay số tiền 20.000.000đ, chị L đã tin tưởng nên chuyển khoản số tiền 2.000.000đ cho bị cáo để được vay tiền, bị cáo đã chiếm đoạt số tiền 2.000.000đ của chị L và đã tiêu sài cá nhân hết. Hành vi của bị cáo trong vụ án này đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 174 BLHS. Do vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Bùi Văn Q về tội danh và điều luật trên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng

xét xử phải xem xét đánh giá nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có mức án đúng và phù hợp với tính chất cũng như mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi xem xét toàn diện các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. HĐXX xét thấy bị cáo Bùi Văn Q sinh ra trong một gia đình nông dân thuần túy, lẽ bị cáo phải chăm chỉ lao động bằng con đường chân chính và giúp ích cho gia đình và xã hội, tu dưỡng rèn luyện bản thân nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, Q đã thực hiện hành vi lừa đảo cho vay tiền và chiếm đoạt số tiền 2.000.000đ của chị Phùng Thị L. Hành vi gian dối để lừa đảo người khác để chiếm đoạt tài sản của Bùi Văn Q lẽ ra phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo quy định tại Điều 38 BLHS năm 2015. Tuy nhiên HĐXX xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân Q chưa có tiền án tiền sự,. Do vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo Q về nơi cư trú để giám sát giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa những sai lầm của mình để trở thành người công dân tốt.

Tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự còn quy định người phạm tội có thể bị phạt bổ sung từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng; Tuy nhiên xét thấy tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì bị cáo không có công ăn việc làm, thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về dân sự: Chị Phùng Thị L yêu cầu bị cáo Bùi Văn Q phải bồi thường số tiền 2.000.000đ bị Q chiếm đoạt. HĐXX xét thấy, yêu cầu của chị L là chính đáng và hợp pháp. Do vậy, buộc bị cáo phải trả lại cho chị L số tiền 2.000.000đ.

[4]. Về xử L vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vsmart, kiểu dáng Joy 3, màu xanh, có số Imel 1: 351726110451387, số Imel 2: 351726110451395, lắp sim mạng Viettel số 0962.245.305.

- Trả lại 01 (một) thẻ ATM có mã số 9704053068835213, được đăng ký bởi số tài khoản 2714205170796, cho Bùi Văn Q.

[5]. Các vấn đề khác: Đối với người có tên Nguyễn Bảo N(Q đã lấy ảnh chứng minh thư nhân dân của N trên mạng và chỉnh sửa, gửi cho chị L lừa là chứng minh nhân dân của mình để lấy lòng tin của chị L). Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh người có tên Nguyễn Bảo N(SN: 07/9/1983, địa chỉ: *BM - K C - Hưng Yên*, có số chứng minh nhân dân số 145064321). Kết quả, Công an xã *BM - KC - Hưng Yên* cung cấp: Chị Nguyễn Bảo N đã chuyển hộ khẩu thường trú đến số: 16 - YN - HĐ - Hà Nội. Tiến hành xác minh tại Công an P. YN - HĐ, xác định: Chị Nguyễn Bảo N có HKTT tại: số 16 - YN - HĐ - Hà Nội. Nhưng hiện tại, chị N không sinh sống, sinh hoạt hàng ngày tại đây. Chị N chuyển đến khu đô thị Ecopak Gia Lâm nhưng không rõ địa chỉ cụ thể của chị N. Do đó, Cơ quan CSĐT không có đủ thông tin để xác minh và triệu tập chị N đến làm việc. Do đó, HĐXX không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Xử : Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn Q** phạm tội ***" Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".***

2/ Áp dụng: Khoản 1 Điều 174, điểm s, i khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 585 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Xử phạt: Bùi Văn Q 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bùi Văn Q về UBND thị trấn HH, huyện TN, tỉnh Phú Thọ để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp cùng với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng

án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này .

3/. Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Phùng Thị L số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) mà bị cáo đã chiếm đoạt.

4/. Về vật chứng vụ án : Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu phát mại để sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vsmart, kiểu dáng Joy 3, màu tím xanh đã cũ hỏng, số Imel 1: 351726110451387, số Imel 2: 351726110451395, bên trong 01 lắp simđiên thoại.

- Trả lại 01 (một) thẻ ATM đóng trong một phong bì niêm phong có chữ ký giáp lai của Bùi Văn Q.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/6/2023 giữa Cơ quan *điều tra Công an huyện Ba Vì và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì).*

4/. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015**;** khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo Bùi Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300 000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5/. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại cácđiều 6,điều 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- *TANDTP. Hà Nội;*
- *VKSND huyện Ba Vì;*
- *Công an huyện Ba Vì;*
- *THADS Ba Vì;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS, VP.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Dung